

**CÔNG TY CỔ PHẦN TÂM LÝ - GIÁO DỤC CON ĐƯỜNG MỚI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂM LÝ - GIÁO DỤC CON ĐƯỜNG MỚI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEW WAY PSYCHOLOGY - EDUCATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109427343

**3. Ngày thành lập:** 20/11/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

B15 Lô 20 Khu đô thị mới Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                               | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                       | 8521     |
| 2.  | Giáo dục trung học cơ sở                                                                                                                                | 8522     |
| 3.  | Giáo dục trung học phổ thông                                                                                                                            | 8523     |
| 4.  | Đào tạo sơ cấp                                                                                                                                          | 8531     |
| 5.  | Đào tạo trung cấp                                                                                                                                       | 8532     |
| 6.  | Đào tạo đại học                                                                                                                                         | 8541     |
| 7.  | Giáo dục thể thao và giải trí                                                                                                                           | 8551     |
| 8.  | Giáo dục văn hoá nghệ thuật<br>Chi tiết:<br>- Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác;<br>- Dạy hội hoạ;<br>- Dạy nhảy;<br>- Dạy kịch;<br>- Dạy mỹ thuật. | 8552     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |             |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 9.  | <p>Giáo dục khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;</li> <li>- Các dịch vụ dạy kèm (gia sư);</li> <li>- Giáo dục dự bị;</li> <li>- Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;</li> <li>- Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn;</li> <li>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;</li> <li>- Dạy đọc nhanh;</li> <li>- Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe;</li> <li>- Đào tạo tự vệ;</li> <li>- Đào tạo về sự sống;</li> <li>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;</li> <li>- Dạy máy tính.</li> </ul> | 8559(Chính) |
| 10. | <p>Dịch vụ hỗ trợ giáo dục</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn giáo dục;</li> <li>- Tư vấn du học;</li> <li>- Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục;</li> <li>- Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục;</li> <li>- Dịch vụ kiểm tra giáo dục;</li> <li>- Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 8560        |
| 11. | <p>Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội</p> <p>Chi tiết: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực tâm lý học</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 7221        |
| 12. | <p>Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần và người nghiện</p> <p>Chi tiết: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 8720        |
| 13. | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 7020        |
| 14. | Hoạt động của trụ sở văn phòng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 7010        |
| 15. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 7310        |
| 16. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 7320        |
| 17. | Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 8110        |
| 18. | <p>Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Photo, chuẩn bị tài liệu;</li> <li>- Hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8219        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 19. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Cung cấp dịch vụ xử lý báo cáo văn bản và sao chép tốc ký;<br>- Chú thích thời gian thực trình chiếu chương trình truyền hình trực tiếp các cuộc họp;<br>- Dịch vụ sắp xếp thư.                                                                                                                                                                                  | 8299 |
| 20. | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1811 |
| 21. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 6311 |
| 22. | Cổng thông tin<br>(Trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 6312 |
| 23. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp<br>(Trừ các dịch vụ như kế toán, bảo vệ, chuyển phát)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 8211 |
| 24. | Hoạt động của các cơ sở thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 9311 |
| 25. | Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 9312 |
| 26. | Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che.v.v...;<br>- Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền;<br>- Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí;<br>- Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên. | 9321 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông    | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | TRẦN THỊ BÌNH  | 8/30/165 Đà Nẵng, Phường Lạc Viên, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam     | Cổ phần phổ thông         | 98.000     | 980.000.000           | 98,000    | 024185000819                                                                                |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Tổng số                   | 98.000     | 980.000.000           | 98,000    |                                                                                             |         |
| 2   | NGÔ LAN PHƯƠNG | Tổ 105, Cụm 10, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam           | Tổng số                   | 1.000      | 10.000.000            | 1,000     | 012854157                                                                                   |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần phổ thông         | 1.000      | 10.000.000            | 1,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |

|   |                |                                                                                  |                           |       |            |       |           |
|---|----------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|------------|-------|-----------|
| 3 | NGÔ TÙNG DƯƠNG | 8/30/165 Đà Nẵng, Phường Lạc Viên, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 1.000 | 10.000.000 | 1,000 | 031058730 |
|   |                |                                                                                  | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0     | 0          | 0,000 |           |
|   |                |                                                                                  | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0     | 0          | 0,000 |           |
|   |                |                                                                                  | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0     | 0          | 0,000 |           |
|   |                |                                                                                  | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0     | 0          | 0,000 |           |
|   |                |                                                                                  | Tổng số                   | 1.000 | 10.000.000 | 1,000 |           |
|   |                |                                                                                  |                           |       |            |       |           |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN THỊ BÌNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 10/08/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 024185000819

Ngày cấp: 01/11/2017

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 8/30/165 Đà Nẵng, Phường Lạc Viên, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: *Chung cư Osaka, Ngõ 48 Ngọc Hồi, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội